TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 577 /2024/DS-PT
Ngày 25/6/2024
V/v: Tranh chấp đòi tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Anh Minh

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Như Hà

Bà Nguyễn Thị Minh Phượng

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phạm Thị Bích Lương – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Duy Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 400/2024/DS-PT ngày 03 tháng 5 năm 2024 về việc "Đòi tài sản";

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 796/2023/DS-ST ngày 25/9/2023 của Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2677/2024/QĐPT-DS ngày 16/5/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 7705/2024/QĐ-PT ngày 06/6/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Triệu Bửu Phước, sinh năm: 1979; Địa chỉ: 180/22 Lạc Long Quân, Phường 10, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh (Có mặt).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Trường Thật; Địa chỉ: 385 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn là ông Võ Phương Lâm, sinh năm: 1987; Địa chỉ: 49/30/11 Nguyễn Văn Đậu, Phường 6, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh (Theo Giấy ủy quyền ngày 15/9/2023); (Vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Văn Quynh - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liện quan:*

1. Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa; Địa chỉ: 275C Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa là ông Trần Đình Vũ - Chủ tịch hội đồng quản trị; Địa chỉ: 96 Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Ông Phan Trứ Phiêu, sinh năm: 1958; Địa chỉ: 517/19 Nguyễn Trãi, Phường 7, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

3. Bà Hồ Thị Nhựt Minh, sinh năm 1983; Địa chỉ: 26 Cù Lao Nguyễn Kiệu, Phường 1, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn ông Triệu Bửu Phước và bị đơn Công ty TNHH Trường Thật.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Triệu Bửu Phước trình bày:

Ngày 24 tháng 4 năm 2018, ông và Chi nhánh Công ty TNHH Trường Thật có thỏa thuận về việc thuê lại mặt bằng tại địa chỉ số: 69 Huỳnh Thúc Kháng, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh; trong quá trình hai bên tiến tới để ký hợp đồng thuê thì ông có đặt cọc số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), chi nhánh công ty có lập biên nhận tiền của công ty và người nhận tiền là bà Hồ Thị Nhựt Minh là kế toán công ty nhận tiền. Qua tìm hiểu, ông được biết Công ty TNHH Trường Thật không có quyền cho thuê nên có liên hệ để trả lại tiền cọc thì được công ty giải quyết trả lại cho ông số tiền 50.000.000 đồng. Mặc dù ông đã nhiều lần liên hệ với Công ty TNHH Trường Thật nhưng phía bị đơn vẫn không trả lại cho ông số tiền trên.

Trước đây, ông đã khởi kiện Công ty TNHH Trường Thật tại Tòa án nhân dân Quận 1 và đã được tòa án thụ lý giải quyết theo vụ án dân sự số 164/2018/TLST-DS ngày 20/6/2018 về việc "tranh chấp hợp đồng đặt cọc". Quá trình giải quyết vụ án phía Công ty TNHH Trường Thật đã thừa nhận giữ tiền của ông 150.000.000 đồng tuy nhiên trong thời gian này do bận công việc nên ông đã rút đơn khởi kiện và Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ vụ án số 510/QĐST-DS ngày 28/11/2019. Từ đó đến nay, ông vẫn giữ nguyên yêu cầu buộc công ty TNHH Trường Thật trả lại cho ông số tiền 150.000.000 đồng nhưng công ty vẫn không trả.

Ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH Trường Thật có nghĩa vụ trả cho ông số tiền 150.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính từ tháng 5/2019 đến tháng 7/2020 (lãi suất 9%/năm) là 26 tháng là 29.250.000 đồng.

Ngày 21/9/2023, nguyên đơn ông Triệu Bửu Phước có Đơn khởi kiện bổ sung yêu cầu buộc bị đơn:

+ Bồi thường tiền cọc theo thỏa thuận biên nhận ngày 24/4/2018 là số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng;

+ Tiền lãi phát sinh tạm tính từ tháng 5/2018 đến tháng 9/2023 trên tổng số tiền yêu cầu với lãi suất 20%/năm tạm tính từ tháng 5/2018 đến tháng 9/2023 là 377.650.000 đồng.

Giao nộp bổ sung bản chụp tin nhắn hai số điện thoại 0903.99.33.88 và số điện thoại 0902.99.33.88 trao đổi thông tin tin nhắn.

Trong quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm người đại diện hợp pháp của bị đơn vắng mặt không lý do. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị đơn ông Võ Phương Lâm trình bày: Xác nhận có nhận tiền theo biên nhận ngày 24/4/2018 nhưng do nguyên đơn vi phạm thỏa thuận đã cam kết với ông Phiêu nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa trình bày:

Căn cứ hợp đồng khoán kinh doanh số 100/HĐ-STJC ngày 26 tháng 4 năm 2016, giữa Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa và ông Phan Trứ Phiêu có thời gian khoán kinh doanh từ ngày 01/5/2016 đến ngày 31/12/2020; Căn cứ nội dung quy định tại điểm 3.1.1.8 Điều 3 của Hợp đồng thì ông Phiêu không được sang nhượng khoán hoặc giao lại cho người khác dưới bất kỳ hình thức nào. Căn cứ đơn xin chấm dứt hợp đồng khoán của ông Phiêu đề ngày 14/02/2018 với nội dung "Tôi xin chấm dứt hợp đồng khoán tại bộ phận Karaoke lầu 4 Khách sạn Hải Vân từ ngày 16/02/2018" giữa Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa và ông Phan Trứ Phiêu đã tiến hành thanh lý hợp đồng theo Biên bản thanh lý số 29/BBTL-STJC ngày 28/02/2018. Khách sạn Hải Vân thuộc quyền sở hữu và quản lý trực tiếp của Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa, hợp đồng khoán kinh doanh số 100/HĐ-STJC ngày 26 tháng 4 năm 2016 đã chấm dứt vào ngày 28/02/2018, vì vậy việc thỏa thuận sang nhượng giữa ông Phiêu và ông Phước lập vào tháng 4/2018 là thỏa thuận cá nhân nên các bên tự giải quyết với nhau Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa không có liên quan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị Nhựt Minh có bản khai ngày 21/9/2023 trình bày: Bà là nhân viên kế toán của Công ty TNHH Trường Thật và làm việc tại văn phòng Công ty TNHH Trường Thật, vào ngày 24/4/2018 ông Triệu Bửu Phước có tới văn phòng Công ty TNHH Trường Thật đặt cọc 200.000.000 đồng để thỏa thuận sang nhượng karaoke Hải Vân, và bà đã lập biên nhận cùng với nội dung thỏa thuận giữa ông Triệu Bửu Phước và người đại diện theo pháp luật của Công ty là ông Phan Trứ Phiêu. Căn cứ theo nội dung thỏa thuận bà đã nhận khoản tiền 200.000.000 đồng mà ông Phước đặt cọc, sau đó bà

đã chuyển lại số tiền đó vào quỹ tiền mặt của Công ty theo quy định của Công ty TNHH Trường Thật. Việc thực hiện nội dung đã thỏa thuận trong biên nhận giữa ông Triệu Bửu Phước và ông Phan Trứ Phiêu thì bà không rõ và không có liên quan. Đây là tất cả thông tin mà bà biết liên quan đến vụ án. Vì vậy, bà đề nghị Tòa án không đưa bà vào tham gia tố tụng với vai trò người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và được vắng mặt trong tất các các buổi làm việc của Tòa án và xin được vắng mặt trong tất cả các phiên xét xử của Tòa án.

** Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 796/2023/DS-ST ngày 25/9/2023 của Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:*

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn: Buộc Công ty TNHH Trường Thật phải trả cho ông Triệu Bửu Phước số tiền 150.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh đến ngày xét xử là 73.125.000 đồng, tổng cộng là 223.125.000 (Hai trăm hai mươi ba triệu một trăm hai mươi lăm ngàn) đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự.

Ngày 09/10/2023, nguyên đơn ông Triệu Bửu Phước có Đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, lý do kháng cáo ông Phước cho rằng đã nộp Đơn khởi kiện bổ sung trước ngày xét xử sơ thẩm và vụ án có dấu hiệu hình sự.

Ngày 08/10/2023 đại diện bị đơn Công ty TNHH Trường Thật nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Tại phiên toà phúc thẩm:*

- Nguyên đơn ông Triệu Bửu Phước không rút Đơn khởi kiện, không rút kháng cáo. Ông Phước yêu cầu cấp phúc thẩm hủy Bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra vì có dấu hiệu hình sự.

- Đại diện bị đơn có Đơn xin rút kháng cáo đề ngày 25/6/2024, nội dung xin rút đơn kháng cáo và đề nghị cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn Luật sư Nguyễn Văn Quynh trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa:*

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ

nguyên Bản án sơ thẩm. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị đơn do bị đơn có đơn rút kháng cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Đơn kháng cáo của nguyên đơn nộp trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo do đó căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị đơn.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là: Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa có đơn xin xét xử vắng mặt; Ông Phan Trứ Phiêu, bà Hồ Thị Nhựt Minh đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 2, 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án.

[2] *Về nội dung kháng cáo:*

Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Triệu Bửu Phước đề nghị hủy bản án dân sự sơ thẩm và chuyển vụ án cho cơ quan điều tra. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Căn cứ vào lời khai của đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện Công ty TNHH Trường Thật có nhận của ông Triệu Bửu Phước số tiền 200.000.000 đồng theo Biên nhận tiền ngày 24/4/2018, nội dung biên nhận thể hiện số tiền trên là để cọc bảo đảm giữa nguyên đơn và ông Phan Trứ Phiêu liên quan đến việc sang nhượng quyền kinh doanh tại cơ sở kinh doanh karaoke Hải Vân (lầu 4) tại địa chỉ 69 Huỳnh Thúc Kháng, phường Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. Sau khi ký biên nhận thì ông Phước nhận thấy Công ty TNHH Trường Thật không có quyền cho thuê nên ông đã liên hệ yêu cầu trả lại tiền cọc và công ty Trường Thật đã hoàn trả lại cho ông Phước 50.000.000 đồng. Số tiền còn lại là 150.000.000 đồng nguyên đơn ông Phước khởi kiện yêu cầu bị đơn công ty Trường Thật hoàn trả lại cho ông.

Xét tài liệu do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa cung cấp thể hiện: Khách sạn Hải Vân tại địa chỉ 69 Huỳnh Thúc Kháng, phường Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh thuộc quyền sở hữu và quản lý trực tiếp của Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa. Giữa ông Phan Trứ Phiêu và Công ty Cổ phần Hỏa Xa có giao kết hợp đồng khoán kinh doanh cá nhân số:

100/HĐ-STJC ngày 26 tháng 4 năm 2016 khoán kinh doanh tại bộ phận Karaoke của Chi nhánh Công ty cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa – khách sạn Hải Vân. Ngày 14/02/2018, ông Phan Trứ Phiêu có đơn xin chấm dứt Hợp đồng khoán tại bộ phận Karaoke lầu 4 thuộc Khách sạn Hải Vân từ ngày 16/02/2018. Ngày 28/02/2018, giữa ông Phiêu và Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa đã tiến hành thanh lý hợp đồng theo Biên bản thanh lý số 29/BBTL-STJC.

Như vậy có cơ sở xác định giữa bị đơn và Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa Xa không còn giao dịch liên quan cơ sở kinh doanh karaoke Hải Vân (lầu 4) tại địa chỉ 69 Huỳnh Thúc Kháng, phường Bến Thành, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh; Xét giao dịch giữa ông Phước và Công ty TNHH Trường Thật tại Biên nhận ngày 24/4/2018 không thể hiện rõ nghĩa vụ của bị đơn liên quan đến giao dịch sang nhượng quyền kinh doanh tại cơ sở kinh doanh karaoke Hải Vân, điều này nguyên đơn cũng xác nhận là sau khi giao số tiền 200.000.000 đồng cho Công ty TNHH Trường Thật và ký Biên nhận ngày 24/4/2018 thì ông Phước đã tìm hiểu và biết công ty Trường Thật không có quyền cho thuê nên ông đã liên hệ công ty yêu cầu hoàn trả tiền và công ty Trường Thật đã hoàn trả 50.000.000 đồng cho ông Phước. Như vậy ông Phước và công ty Trường Thật đều nhận biết nội dung giao dịch trong Giấy biên nhận ngày 24/4/2018 là không thực hiện được, do đó nguyên đơn ông Phước khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn công ty Trường Thật hoàn trả số tiền 150.000.000 đồng mà công ty đã nhận theo Biên nhận ngày 24 tháng 4 năm 2018 là có cơ sở.

Cấp sơ thẩm xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tranh chấp đòi tài sản và buộc bị đơn trả lại số tiền 150.000.000 đồng và tiền lãi từ tháng 5/2019 cho đến tháng 9/2023 theo lãi suất 9%/năm số tiền 73.125.000 đồng cho nguyên đơn là đúng pháp luật.

[2.2] Xét ý kiến của nguyên đơn về việc có nộp Đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 21/9/2023 trước ngày xét xử sơ thẩm nhưng cấp sơ thẩm không xem xét là không đúng.

Nhận thấy nguyên đơn nộp Đơn khởi kiện bổ sung ngày 21/9/2023 là sau Phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai, chứng cứ và hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2023, do đó căn cứ theo quy định Điều 188, điểm a khoản 2 Điều 210, khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 yêu cầu này là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, cấp sơ thẩm không xem xét yêu cầu này của nguyên đơn là đúng quy định.

[2.3] Xét ý kiến của nguyên đơn về việc yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra vì vụ án có dấu hiệu hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở chấp nhận vì tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, không rút kháng cáo, nội dung giao dịch giữa các bên không có dấu hiệu hình sự như đã phân tích ở trên.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, thu thập, đánh giá đúng và đầy đủ tài liệu, chứng cứ đối với vụ án; Bản án dân sự sơ thẩm số 796/2023/DS-ST ngày 25/9/2023 của Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh là đúng pháp luật; Nội dung kháng cáo của nguyên đơn là không có căn cứ, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận, người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 289, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 163, khoản 2 Điều 164, Điều 165, khoản 1 Điều 166, Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH Trường Thật.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Triệu Bửu Phước; Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 796/2023/DS-ST ngày 25/9/2023 của Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Triệu Bửu Phước:

Buộc Công ty TNHH Trường Thật phải trả cho ông Triệu Bửu Phước số tiền 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng và tiền lãi phát sinh đến ngày xét xử là 73.125.000 (Bảy mươi ba triệu một trăm hai mươi lăm ngàn) đồng, tổng cộng là 223.125.000 (Hai trăm hai mươi ba triệu một trăm hai mươi lăm ngàn) đồng. Thi hành ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH Trường Thật phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 11.156.250 (Mười một triệu một trăm năm mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi) đồng.

Ông Triệu Bửu Phước được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.481.250 (Bốn triệu bốn trăm tám mươi một ngàn hai trăm năm mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0029697 ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Triệu Bửu Phước chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, Công ty TNHH Trường Thật chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng; Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2023/0044796 ngày 25/10/2023 và AA/2023/0044846 ngày 03/11/2023 của Cục Thi hành án Dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phước và Công ty TNHH Trường Thật đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

-TAND Tối cao;

- TAND Cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- TAND Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Tp.Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Anh Minh